

## HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### I. Mục tiêu

Công khai với xã hội về năng lực đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng của trường để: Người học, phụ huynh, nhà tuyển dụng biết và giám sát; Thực hiện những cam kết của nhà trường với xã hội về chất lượng đào tạo để cán bộ quản lý, giảng viên và người học nỗ lực vươn lên trong giảng dạy và học tập; Đổi mới công tác quản lý đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá và đổi mới phương pháp học tập; đồng thời, xác định rõ nghĩa vụ và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên trong các hoạt động giảng dạy, phục vụ giảng dạy và quản lý nhằm giúp người học vươn lên trong học tập và tự học để đạt chuẩn đầu ra.

Công khai để người học biết được các kiến thức sẽ được trang bị sau khi tốt nghiệp một chuyên ngành, một trình độ về chuẩn năng lực nghề nghiệp, về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức và giải quyết vấn đề, công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp.

Tạo cơ hội tăng cường hợp tác, gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo và sử dụng nhân lực cho xã hội, đáp ứng yêu cầu của các nhà sử dụng lao động.

### II. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này Hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các trình độ bậc đại học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

### III. Đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng đối với tất cả các đơn vị đào tạo và cá nhân có liên quan trong xây dựng và phát triển chương trình đào tạo tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

### IV. Giải thích từ ngữ

#### 1. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo được cơ sở giáo dục cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện. (Thông tư 12/2017/TT- BGDĐT ngày 19/5/2017).

Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program expected learning outcomes – PLOs) là những nội dung cụ thể hoá mục tiêu CTĐT, có thể đo lường đánh giá được, bao gồm các kiến

thức, kỹ năng, năng lực, giá trị mà người học được mong đợi có thể làm được vào thời điểm tốt nghiệp.

## 2. Cách tiếp cận xây dựng chương trình đào tạo trên CĐR

Là cách tiếp cận trong đó CĐR của CTĐT được xác định trước, sau đó thiết kế chương trình dạy học (CTDH), bao gồm các hoạt động giảng dạy, học tập và kiểm tra đánh giá. CĐR là một hệ thống phân cấp, với sứ mạng, tầm nhìn đại học ở vị trí đầu tiên, chuyển đổi thành mục tiêu đào tạo ở cấp độ CTĐT, mục tiêu đó được chuyển thành Chuẩn đầu ra cấp CTĐT và cuối cùng là CĐR môn học.

## V. Quy trình xây dựng Chuẩn đầu ra

### 5.1. Khảo sát nhu cầu các bên liên quan

#### a) Nhu cầu xã hội trong bối cảnh giáo dục 4.0

Mục tiêu của giáo dục trong bối cảnh 4.0 là giáo dục người học có kỹ năng và khả năng đáp ứng những thay đổi; có khả năng sáng tạo và có năng lực học tập suốt đời. Mục tiêu đầu ra là đào tạo những doanh nhân, nhà khởi nghiệp và sáng tạo đổi mới.

**Bảng 1. Các thể hệ chương trình đào tạo**

Đặc điểm	Trước 1980 Giáo dục 1.0	1980s Giáo dục 2.0	1990s Giáo dục 3.0	2000s Giáo dục 4.0
Trọng tâm	Giáo dục	Tuyên dụng, việc làm	Tạo tri thức	Đổi mới và tạo giá trị
Chương trình dạy học	Đơn ngành	Liên ngành	Đa ngành	Xuyên ngành
Công nghệ	Bút và giấy	Máy tính cá nhân	Internet và di động	Internet of things
Giảng dạy	Một chiều	Hai chiều	Đa chiều	Mọi nơi
Trường học	Gạch và vữa	Gạch và nhấp chuột	Mạng lưới	Hệ sinh thái
Đầu ra	Những người lao động lành nghề	Những người lao động có tri thức	Những người đồng kiến tạo	Doanh nhân, những nhà khởi nghiệp và sáng tạo đổi mới

*Các kỹ năng cần có để tham gia vào xã hội và thị trường lao động trong thế kỷ 21, không chỉ là khả năng nhớ và vận dụng kiến thức mà cần:*

1. Kỹ năng giải quyết vấn đề
2. Tư duy phê phán
3. Sáng tạo
4. Quản lý con người
5. Hợp tác với người khác



6. Trí tuệ cảm xúc
7. Phán xét và đưa ra quyết định
8. Định hướng dịch vụ
9. Thương thuyết
10. Nhận thức linh hoạt

(Nguồn: Future of Jobs Report, WEF)

Trong bối cảnh Dịch chuyển nguồn nhân lực chất lượng cao trong cộng đồng Kinh tế ASEAN và Dịch vụ chuyên nghiệp, sự dịch chuyển do dịch vụ trong ASEAN và công nhận lẫn nhau đặt ra yêu cầu là các cơ sở giáo dục đại học cần có các CTĐT đủ tiêu chuẩn để đáp ứng đòi hỏi của thị trường trong nước và toàn cầu.

*b) Khảo sát nhu cầu nhà tuyển dụng, cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý chương trình:* Trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo, các Khoa đào tạo cần thực hiện khảo sát nhu cầu các bên liên quan bao gồm nhà tuyển dụng, cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý chương trình. Việc khảo sát có thể được thực hiện thông qua các buổi hội thảo xây dựng chương trình, qua các phiếu khảo sát, các kênh khảo sát không chính thức khác như trao đổi qua điện thoại hoặc trực tiếp.

*c) Khung trình độ quốc gia Việt nam*

CĐR của CTĐT cần được thiết kế dựa trên khung trình độ quốc gia Việt nam ban hành theo quyết định số 1982/QĐ-TTg, ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ:

*i) Kiến thức*

- Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo.
- Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.
- Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.
- Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể.
- Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.

*ii) Kỹ năng*

- Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.
- Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.
- Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.
- Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

### *iii) Mức độ tự chủ và trách nhiệm*

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.
- Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.
- Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

### *d) Các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng*

Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành theo thông tư 04-2016/TT-BGDĐT cũng như Bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo khu vực Đông Nam Á (AUN-QA) yêu cầu có CDR chung như kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, kỹ năng học tập suốt đời, kỹ năng giải quyết vấn đề v.v. bên cạnh các CDR chuyên ngành. Trong bối cảnh công việc đòi hỏi tính chất liên ngành, công việc thường xuyên thay đổi, và trong thế giới đầy biến động, người tốt nghiệp từ các chương trình đào tạo cần có các kỹ năng chung để có thể tham gia làm việc ở nhiều vị trí khác nhau.

## **5.2. Xác định mục tiêu CTĐT**

Xác định rõ ràng mục tiêu CTĐT sao cho phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Học viện BCTT, phù hợp với mục tiêu của GDDH được quy định tại Luật GDDH, phù hợp với nhu cầu của xã hội và các bên liên quan. Mục tiêu của CTĐT (Program objectives – POS) là tuyên bố rộng rãi mô tả những gì sinh viên tốt nghiệp dự kiến sẽ đạt được trong vòng một vài năm (thường là 3-5 năm) sau khi tốt nghiệp. Mục tiêu tuyên bố về lý do tồn tại chương trình, xác định lĩnh vực ngành nghề cụ thể của chương trình, bối cảnh hoạt động nghề nghiệp, bao hàm các hướng chuyên sâu cụ thể, và sự nghiệp tương lai của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Mục tiêu đào tạo quyết định cấu trúc chương trình và nội dung CTĐT, bao gồm 2 loại mục tiêu:

Mục tiêu chung (lâu dài): Chỉ thay đổi khi nền kinh tế- xã hội thay đổi, thể hiện qua cấu trúc CTĐT.

Mục tiêu cụ thể (trước mắt): Luôn thay đổi tùy theo nhu cầu xã hội, thể hiện qua nội dung CTĐT.

Sau đó xác định CDR của CTĐT, bao quát được các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT, phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và công bố công khai.

## **5.3. Xây dựng Chuẩn đầu ra**

### **5.3.1. Nguyên tắc trong xây dựng CDR**

*Nguyên tắc SMART trong xây dựng CDR:*

S: Rõ ràng, cụ thể

M: Đo lường được, đánh giá được

A: Khả thi, có thể đạt được

R: Mang tính thực tiễn

T: Có thể đạt được sau thời gian đào tạo

(Blanchard K., & Johnson, S – 1981)

### 5.3.2. Cấu trúc và nội dung Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra một Chương trình đào tạo bao gồm CĐR về Kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm. CĐR chung như kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, kỹ năng học tập suốt đời, kỹ năng giải quyết vấn đề v.v. bên cạnh các CĐR chuyên ngành

#### **I. Kiến thức**

A. Kiến thức đại cương

PLO1

PLO2

B. Kiến thức chuyên ngành

PLO #

PLO #

...

#### **II. Kỹ năng**

A. Kỹ năng chung

PLO #

PLO #

...

B. Kỹ năng chuyên ngành

PLO #

PLO #

...

#### **III. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

PLO #

PLO 1#

CĐR về kỹ năng bao gồm Nhóm kỹ năng chung cho các lĩnh vực khác nhau và Nhóm kỹ năng chuyên biệt cho ngành nghề đào tạo.

- *Nhóm kỹ năng chung*

Bao gồm các kỹ năng dsau:

- Kỹ năng phân tích có phản biện và xử lý thông tin dữ liệu
- Kỹ năng giải quyết vấn đề một cách sáng tạo



- Kỹ năng giao tiếp bằng lời nói và văn bản một cách phù hợp, hiệu quả.
- Kỹ năng giao tiếp sử dụng ngoại ngữ (bậc 3/6) theo mô tả trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.
- Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) ở mức cơ bản theo mô tả trong Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản được ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

- *Nhóm kỹ năng chuyên biệt cho ngành nghề đào tạo:*

Nhóm kỹ năng này tùy thuộc vào lĩnh vực ngành nghề đào tạo, trong đó một số các kỹ năng gợi ý bao gồm:

- Kỹ năng thực hiện nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong lĩnh vực đào tạo
- Kỹ năng giảng dạy chuyên ngành
- Kỹ năng sáng tạo sản phẩm/tác phẩm/chiến dịch
- Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện
- Kỹ năng đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc
- Kỹ năng sử dụng công cụ, phương tiện, bao gồm CNTT và truyền thông trong thực tiễn nghề nghiệp.
- Các kỹ năng khác đặc thù cho ngành nghề đào tạo.

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm*

Năng lực tự chủ và trách nhiệm bao gồm các năng lực cơ bản sau:

- Năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm. Năng lực lãnh đạo, dẫn dắt trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Năng lực thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau

- Năng lực lập kế hoạch, điều phối quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc

- Năng lực tự học tập và nghiên cứu, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm.

### 5.3.3. Kỹ thuật viết CĐR

Cấu trúc của phát ngôn CĐR bao gồm các thành phần chính:

*Hành vi:* Thể hiện bằng động từ phù hợp về kiến thức, kỹ năng, thái độ

*Nội dung:* Thể hiện qua danh từ liên quan mà sinh viên cần đạt được

*Cấp độ:* Thể hiện qua trạng từ bổ nghĩa

Cách thức viết CĐR:

- Chọn các động từ thích hợp theo thang đo của các miền.
- Nên dùng một động từ diễn tả một chuẩn.
- Tránh các động từ mơ hồ gây nhầm lẫn với mục tiêu: biết, hiểu, làm quen, có...
- Tránh có quá nhiều động từ trong cùng một CĐR: Vd. Phân tích, trình bày, so sánh được...

- Tránh CDR thể hiện tiến trình: Duy trì, tiếp tục, tăng cường, mở rộng.
- Tránh sử dụng câu quá phức tạp, khó hiểu

#### 5.3.4. Thang đo tham chiếu

##### a. Thang đo nhận thức:

Tham khảo thang đo nhận thức của *Benjamin Bloom*:

- *Nhớ*: Có thể nhắc lại các thông tin đã được tiếp nhận trước đó (trình bày, liệt kê, thuật lại, v.v.)
- *Hiểu*: Nắm được ý nghĩa của thông tin, thể hiện qua khả năng diễn giải, suy diễn, liên hệ, khái quát (tóm tắt nội dung, giải thích một định luật, phân biệt cách sử dụng các thiết bị, lấy ví dụ minh họa, lập biểu đồ minh họa, phác thảo, v.v)
- *Vận dụng*: Sử dụng kiến thức đã học để giải quyết tình huống cụ thể một cách có phê phán và sáng tạo (vận dụng các tri thức lý luận để giải thích sự kiện, hiện tượng; áp dụng công thức để tính toán, chứng minh bằng thực tiễn, xây dựng, lập kế hoạch...)
- *Phân tích, tổng hợp*: Nhận thức ở mức độ này đòi hỏi sinh viên biết chia thông tin thành những phần nhỏ và chỉ ra mối liên hệ của chúng tới tổng thể (hệ thống hóa các quan điểm liên quan đến một nội dung cụ thể, lý giải nguyên nhân của sự kiện, hiện tượng, so sánh; khái quát hóa ...).
- *Đánh giá*: Đưa ra nhận định, phán quyết của bản thân đối với thông tin dựa trên các chuẩn mực, tiêu chí (phản biện một nghiên cứu, bài báo; nhận định khả năng thành công của một giải pháp, chỉ ra các điểm mạnh hoặc yếu của một lập luận...)
- *Sáng tạo*: Xác lập thông tin, sự vật mới trên cơ sở những thông tin, sự vật đã có (viết bài báo, tác phẩm, tạo sản phẩm, xây dựng hệ thống tiêu chí để đánh giá, đề xuất hệ thống giải pháp để khắc phục hạn chế, lập kế hoạch tổ chức sự kiện...)

##### b) Thang đo cảm xúc (thái độ)

CDR về thái độ có thể tham khảo thang đo cảm xúc (Krathwohl et al., 1964), gồm 5 cấp độ:

- *Tiếp nhận*: Chấp nhận lắng nghe với một sự tự nguyện và sự chú ý cần thiết;
- *Hồi đáp*: Bắt đầu có sự chủ động, hứng thú tìm hiểu, phản hồi, thể hiện quan điểm cá nhân.
- *Hình thành giá trị*: Dùng các tri thức đã học biến thành hành vi của bản thân phù hợp với các chuẩn mực của xã hội trong mối quan hệ với tự nhiên và với người khác.
- *Tổ chức*: Tổ chức các giá trị thành một hệ thống giá trị, dẫn dắt, tổ chức cho người khác làm theo, thể hiện trách nhiệm cá nhân.
- *Đặc trưng hoá*: Tích hợp các niềm tin, tư tưởng và thái độ thành một triết lý tổng thể hoặc tầm nhìn rộng như thế giới quan, có ý thức cải tạo, thay đổi bản thân và xung quanh theo chiều hướng tích cực.

##### c) Thang đo kỹ năng



Xây dựng CDR về kỹ năng có thể sử dụng thang đo tâm vận động (Dave, 1970) bao gồm 5 cấp độ:

1. *Bắt chước có quan sát*: Thực hiện các thao tác, động tác, hoạt động theo mẫu (Động từ thường dùng: Bắt đầu, tái tạo, lập lại, thực hành, di chuyển, làm theo, thực hiện, lắp ráp, v.v.)

2. *Thao tác*: Các kỹ năng ban đầu hình thành trên cơ sở chỉ dẫn (Động từ thường dùng: xây dựng, tạo ra, sử dụng, tác động, duy trì, cải thiện, hoàn tất, thực hiện, v.v.)

3. *Chuẩn hóa*: Hình thành các khả năng, năng lực liên kết, phối hợp kỹ năng trong quy trình thực hiện một công việc hoặc một sản phẩm nhất định (Động từ thường dùng: nắm vững, tự động hóa, cân chỉnh, tinh chỉnh, thể hiện, đạt tới, v.v.)

4. *Phối hợp hoạt động*: Các hoạt động được phối hợp nhuần nhuyễn với nhau, hình thành kỹ xảo (Động từ thường dùng: thích ứng, thay đổi, kết hợp, tạo nên, phát triển, sắp xếp lại, chỉnh lại, giải quyết, v.v.)

5. *Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới*: Hình thành các kỹ xảo tự nhiên mà không cần phải suy nghĩ nhiều (Động từ thường dùng: Thiết kế, quản lý, phát minh, kết hợp, hình thành, tạo ra, v.v.)

#### **5.4. Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo tích hợp Chuẩn đầu ra**

CDR chương trình đào tạo phải được tích hợp vào các môn học trong chương trình đào tạo. CDR của các học phần trong CTĐT cần đóng góp vào CDR của CTĐT.

\* *Các nguyên tắc mối quan hệ giữa CDR chương trình (PLO) và CDR học phần (CLO)*

Nguyên tắc 1: Tất cả các Học phần bắt buộc phải có ít nhất một CLO cốt lõi. CLO cốt lõi phải được đánh giá.

Nguyên tắc 2: Các CLO cốt lõi đóng góp vào PLO ở các mức độ khác nhau. Với mỗi PLO, cần có

- Ít nhất một CLO ở cấp độ dẫn nhập, mức độ đóng góp thấp, cấp độ 1
- Ít nhất một CLO ở cấp độ phát triển, mức độ đóng góp trung bình, cấp độ 2
- Ít nhất một CLO ở cấp độ hoàn thành, mức độ đóng góp cao, cấp độ 3. Các CLO ở cấp độ này có thể xem gần như là các PLO, có thể sử dụng để lên kế hoạch đánh giá PLO.

Nguyên tắc 3: Đánh giá tất cả các PLO trong môn trọng yếu nhất của CTĐT, bao phủ hầu hết các PLO như luận văn, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp.

Nguyên tắc 4: Hai HP bắt buộc khác nhau không được có PLO cốt lõi như nhau.

Mối quan hệ giữa PLO và CLO được thể hiện thông qua Ma trận đối ứng CDR (Phụ lục C) và trong CDR cụ thể của từng môn học. Mỗi CDR của chương trình đào tạo



có thể được tích hợp trong nhiều môn học, sắp xếp một cách hợp lý sao cho CDR được phát triển qua từng cấp độ, từ cấp độ thấp 1, đến trung bình 2, và cao 3.

Cần xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá ứng với các chuẩn đầu ra (hình thức, phương pháp, thời lượng, thời hạn, kĩ thuật kiểm tra đánh giá), phù hợp với đặc thù của từng môn học trong tiến trình của toàn khóa đào tạo.

**Nơi nhận**

1. Các khoa đào tạo
2. Trung tâm KT-KĐCLĐT
3. Lưu VT, Trung tâm KT-KĐCLĐT

